

Số: 183/2024/QĐST- HNGĐ

Quận 6, ngày 3 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu xác định cha mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hồ Thị Minh Châu

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Mỹ Quý - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 36/2024/HNST ngày 16/01/2024 về việc “Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Lý Thị S, sinh năm 1950; địa chỉ: số 69 đường số 14, Phường K, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Lý Thị Thùy L, sinh năm 1955, địa chỉ: số 69 đường số 14, Phường K, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Lý Thị D, sinh năm 1957; địa chỉ: số 769/8 đường H, Phường D, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Ông Lý Minh H, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/ Ông Lý Minh P, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4/ Bà Lý Thị Yên P, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

5/ Bà Lý Ngọc S, sinh năm 1957; địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

6/ Bà Lý Thị Kim T, sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và bản tự khai, người yêu cầu là bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L trình bày: Bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L là con của ông Lý Văn C, sinh năm 1929 (chết năm 1972) và bà Hồ Thị H, sinh năm 1929 (chết năm 2014). Ông Lý Văn C và bà Hồ Thị H có 10 (mười) người con là: Lý Thị S, Lý Thị Thùy L, Lý Ngọc S, Lý Thị D, Lý Thị Kim T, Lý Minh H, Lý Thị Yên P, Lý Minh P, Lý Thị Ngọc H (chết năm 2020) và Lý Trường T (chết năm 2014).

Trước đây, bà S và bà L được cha, mẹ làm khai sinh nhưng vì gia đình di chuyển chỗ ở nhiều lần nên đã làm thất lạc giấy khai sinh của hai bà. Bà S và bà L có đi xin trích lục khai sinh tại UBND xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang là nơi sinh của hai bà nhưng được trả lời là không có lưu trữ sổ bộ khai sinh của hai bà tại UBND xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Đến năm 2021, vì cần giấy khai sinh để nộp hồ sơ làm căn cước công dân có gắn chip nên bà S và bà L có đi làm lại giấy khai sinh và được UBND Phường K, Quận 6 cấp giấy khai sinh nhưng trên giấy khai sinh không có tên cha, mẹ.

Nay bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L yêu cầu Tòa án xác định Lý Văn C và bà Hồ Thị H là cha, mẹ ruột của hai bà.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông, bà Lý Ngọc S; Lý Thị D; Lý Thị Kim T; Lý Minh H; Lý Thị Yên P; Lý Minh P đều có đơn xin vắng mặt và có bản tự khai xác nhận thống nhất với lời khai của bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận 6 tham gia phiên họp: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L về việc yêu cầu xác định ông Lý Văn C và bà Hồ Thị H là cha, mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Theo Giấy khai sinh số 06/2021 ngày 06/01/2021 của UBND Phường D, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Lý Thị Yên P, sinh năm 1968 là con của ông Lý Văn C, sinh năm 1929 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1929.

[2] Tòa án nhân dân Quận 6 đã ra Quyết định số 07/2024/QĐ-TA ngày 07/02/2024, trưng cầu Trung tâm Phân tích AND và Công nghệ di truyền thực hiện việc giám định gen (ADN) để xác định giữa bà Lý Thị S (Sinh ngày 01/01/1950, Căn cước công dân số 082150002711 cấp ngày 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) và bà Lý Thị Thùy L (Sinh ngày 01/01/1955, Căn cước công dân số 082155007541 cấp ngày 17/8/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) với bà Lý Thị Yến P (Sinh ngày 25/4/1968, Căn cước công dân số 082168000422, cấp ngày 20/12/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) có quan hệ huyết thống là chị em cùng cha, cùng mẹ hay không.

- Theo Kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm Phân tích AND và Công nghệ Di truyền (mã số SG1-022801) ngày 14/3/2024 đã kết luận:

Bà Lý Thị S và bà Lý Thị Yến P có quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Bà Lý Thị Thùy L và bà Lý Thị Yến P có quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Bà Lý Thị S và bà Lý Thị Yến P có mối quan hệ huyết thống theo dòng mẹ.

Bà Lý Thị Thùy L và bà Lý Thị Yến P có quan hệ huyết thống theo dòng mẹ.

- Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định ông Lý Văn C (sinh năm 1929, mất ngày 27/11/1972) theo Trích lục khai tử số 107/2023/TLKT ngày 11/12/2022 - là cha ruột của bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L; bà Hồ Thị H (sinh năm 1929, mất ngày 19/11/2014) – Giấy chứng tử số 79/2014 quyền số 01/2014 đăng ký ngày 21/11/2014 của UBND xã N, huyện C, tỉnh tiền Giang cấp - là mẹ ruột của bà của bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L. Vì vậy, yêu cầu của bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L có đủ cơ sở để chấp nhận.

[3] Bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại các giấy tờ hộ tịch theo quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Do bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L thuộc diện người cao tuổi và có Đơn xin miễn tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí nên được miễn nộp lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 367, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của của bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L:

1.1 Xác định ông Lý Văn C (sinh năm 1929, mất ngày 27/11/1972) – (Trích lục khai tử số 107/2023/TLKT ngày 11/12/2022) - là cha ruột của bà Lý Thị S, sinh năm 1950 và bà Lý Thị Thùy L, sinh năm 1955.

1.2 Xác định bà Hồ Thị H (sinh năm 1929, mất ngày 19/11/2014) – (Giấy chứng tử số 79/2014 quyền số 01/2014 đăng ký ngày 21/11/2014 của UBND xã N, huyện C, tỉnh tiền Giang cấp) - là mẹ ruột của bà Lý Thị S, sinh năm 1950 và bà Lý Thị Thùy L, sinh năm 1955.

- Bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại các giấy tờ hộ tịch theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí cho bà Lý Thị S và bà Lý Thị Thùy L.

3. Các đương sự, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp, được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Minh Châu

